

Nội dung bộ **15 bài tập trắc nghiệm Hóa 12 Bài 2: Lipit** được chúng tôi sưu tầm và tổng hợp kèm đáp án và lời giải được trình bày rõ ràng và chi tiết. Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo dưới đây.

Bộ 15 bài tập trắc nghiệm: Lipit có đáp án và lời giải chi tiết

Bài 1: Đốt cháy hoàn toàn 1 mol chất béo, thu được lượng CO_2 và H_2O hơn kém nhau 6 mol. Mặt khác, a mol chất béo trên tác dụng tối đa với 600 ml dung dịch Br_2 1M. Giá trị của a là

A. 0,20. B. 0,15. C. 0,30. D. 0,18.

Bài 2: Phát biểu nào sau đây không đúng ?

- A. Triolein có khả năng tham gia phản ứng cộng hiđro khi đun nóng có xúc tác Ni.
- B. Các chất béo thường không tan trong nước và nhẹ hơn nước,
- C. Chất béo bị thủy phân khi đun nóng trong dung dịch kiềm,
- D. Chất béo là trieste của etylen glicol với các axit béo.

Bài 3(*): Đốt cháy hoàn toàn a mol X (là trieste của glixerol với các axit đơn chức chứa mạch hở), thu được b mol CO_2 và c mol H_2O ($b - c = 4a$); Hiđro hoá m gam X cần 6,72 lít H_2 (đktc), thu được 39 gam Y (este no). Đun nóng m^1 gam M với dung dịch chứa 0,7 mol NaOH, cô cạn dung dịch sau phản ứng, thu được m^2 gam chất rắn. Giá trị của m^2 là

A. 57,2. B. 52,6. C. 53,2. D. 42,6.

Bài 4: Cho các chất lỏng sau: axit axetic, glixerol, triolein. Để phân biệt các chất lỏng trên, có thể chỉ cần dùng

- A. nước và quỳ tím
- B. nước và dung dịch NaOH
- C. dung dịch NaOH
- D. nước brom

Bài 5: Để sản xuất xà phòng người ta đun nóng axit béo với dung dịch NaOH, Tính Khối lượng glyxerol thu được trong quá trình xà phòng hóa 2,225 kg tristearin có chứa 20% tạp chất với dung dịch NaOH (coi như phản ứng này xảy ra hoàn toàn)?

- A. 1,78 kg B. 0,184 kg
- C. 0,89 kg D. 1,84 kg

Bài 6: Không nên dùng xà phòng khi giặt rửa bằng nước cứng vì nguyên nhân nào sau đây?

- A. Vì xuất hiện kết tủa làm giảm tác dụng giặt rửa và ảnh hưởng đến chất lượng sợi vải.
- B. Vì gây hại cho da tay.
- C. Vì gây ô nhiễm môi trường.
- D. Cả A, B, C.

Bài 7: Có các nhận định sau:

1. Chất béo là trieste của glyxerol với các axit monocacboxylic có mạch C dài không phân nhánh.

2. Lipit gồm chất béo, sáp, sterit, photpholipit, . . .
3. Chất béo là các chất lỏng.
4. Chất béo chứa các gốc axit không no thường là chất lỏng ở nhiệt độ thường và được gọi là dầu.
5. Phản ứng thủy phân chất béo trong môi trường kiềm là phản ứng thuận nghịch.
6. Chất béo là thành phần chính của dầu mỡ động, thực vật.

Các nhận định đúng là

- A. 1, 2, 4, 5.
- B. 1, 2, 4, 6.
- C. 1, 2, 3.
- D. 3, 4, 5.

Bài 8: Đun sôi a gam một triglixerit (X) với dung dịch KOH đến khi phản ứng hoàn toàn được 0,92 gam glixerol và hỗn hợp Y gồm m gam muối của axit oleic với 3,18 gam muối của axit linoleic ($C_{17}H_{31}COOH$). Giá trị của m là

- A. 3,2. B. 6,4.
- C. 4,6 D. 7,5.

Bài 9: Ở ruột non cơ thể người, nhờ tác dụng xúc tác của các enzym như lipaza và dịch mật chất béo bị thủy phân thành

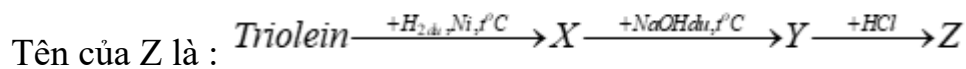
- A. axit béo và glixerol

B. axit cacboxylic và glixerol

C. CO₂ và H₂O

D. NH₃, CO₂, H₂O

Bài 10: Cho sơ đồ chuyển hoá:



A. axit linoleic.

B. axit oleic.

C. axit panmitic.

D. axit stearic

Bài 11: Xà phòng hoá chất nào sau đây thu được glixerol ?

A. tristearin B. metyl axetat C. metyl fomat D. benzyl axetat

Bài 12: Chất nào sau đây có phân tử khối lớn nhất ?

A. triolein B. tripanmitin C. tristearin D. trilinolein

Bài 13: Triolein không phản ứng với chất nào sau đây ?

A. H₂ (có xúc tác) C. dung dịch Br₂

B. dung dịch NaOH D. Cu(OH)₂

Bài 14: Phát biểu nào dưới đây không đúng ?

- A. Chất béo không tan trong nước.
- B. Phân tử chất béo chứa nhóm chức este.
- C. Dầu ăn và dầu mỡ có cùng thành phần nguyên tố.
- D. Chất béo còn có tên là triglixerit.

Bài 15: Xà phòng hoá một hợp chất có công thức phân tử $C_{10}H_{14}O_6$ trong dung dịch NaOH (dư), thu được glixerol và hỗn hợp gồm ba muối (không có đồng phân hình học). Công thức cấu tạo của ba muối là

- A. $CH_2=CH-COONa$, $CH_3-CH_2-COONa$ và $HCOONa$.
- B. $HCOONa$, $CH=C-COONa$ và $CH_3-CH_2-COONa$.
- C. $CH_2=CH-COONa$, $HCOONa$ và $CH=C-COONa$.
- D. $CH_3-COONa$, $HCOONa$ và $CH_3-CH=CH-COONa$.

Đáp án và lời giải chi tiết bộ 15 câu hỏi trắc nghiệm Hóa 12 Bài 2: Lipit

Bài 1:

Đáp án: B

Bài 2:

Đáp án: D

Bài 3:

Đáp án: B

$b - c = 4a \Rightarrow$ trong phân tử có 5 liên kết π (3 liên kết π ở $-\text{COO}-$ và 2 liên kết π ở mạch C)

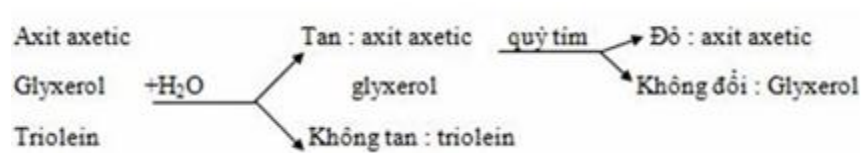
$1\text{mol X} + 2\text{mol H}_2 \Rightarrow n_X = 0,15\text{ mol}$

Áp dụng định luật bảo toàn khối lượng: $m_1 = 39 - 0,3 \cdot 2 = 38,4\text{ gam}$

$m_2 = 38,4 + 0,7 \cdot 40 - 0,15 \cdot 92 = 52,6\text{ gam}$

Bài 4:

Đáp án: A



Bài 5:

Đáp án: B

Tristearin: $(\text{C}_{17}\text{H}_{35}\text{COO})_3\text{C}_3\text{H}_5$

$m_{\text{glyxerol}} = 92 \cdot n_{\text{glyxerol}} = 92 \cdot n_{\text{tristearin}} = 92 \cdot (2,225/890) \cdot 0,8 = 0,184\text{ kg.}$

Bài 6:

Đáp án: A

Nước cứng chứa ion Ca^{2+} , Mg^{2+} sẽ kết tủa với muối natri của các axit béo (thành phần chính của xà phòng) (VD: canxi stearat) làm giảm khả năng tẩy rửa, kết tủa đọng lại trên sợi vải, làm bục sợi vải.

Bài 7:**Đáp án: B**

Nhận định sai là:

+) 3: sai vì Chất béo có thể là chất rắn.

+) 5: sai vì Thủy phân chất béo trong môi trường kiềm là phản ứng 1 chiều

Bài 8:**Đáp án: B**

Ta có $n_{C_3H_5(OH)_3} = 0,01 \text{ mol}$; $n_{C_{17}H_{33}COOK} = 0,01 \text{ mol}$

Mà cứ 0,01 mol chất béo tạo ra 0,03 mol muối $\Rightarrow n_{C_{17}H_{33}COOK} = 0,02 \text{ mol}$

$\Rightarrow m = 0,02 \cdot (282 + 38) = 6,4 \text{ g}$

Bài 9:**Đáp án: A**

Chất béo $(RCOO)_3C_3H_5 \xrightarrow{\text{enzim}} 3RCOOH + C_3H_5(OH)_3$

Bài 10:**Đáp án: D**

$(C_{17}H_{33}COO)_3C_3H_5 \xrightarrow[\text{đủ}]{Ni, to} (C_{17}H_{35}COO)_3C_3H_5 \xrightarrow[\text{đủ}]{NaOH} C_{17}H_{35}COONa + \text{HCl} \rightarrow C_{17}H_{35}COOH \text{ (axit stearic)}$.

Bài 11:

Đáp án: A

Bài 12:

Đáp án: C

Bài 13:

Đáp án: D

Bài 14:

Đáp án: C

Bài 15:

Đáp án: A

►► **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải về Bộ 15 bài tập trắc nghiệm

Bài 2: Lipit có đáp án và lời giải chi tiết file PDF hoàn toàn miễn phí.